



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ PTN: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 024 32239007

Web: lienminhmoitruong.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VILAS 968

Số: 02281/2024/PKQ-LMMT/24.1018

Tên khách hàng : Chi nhánh Khí Hải Phòng
Địa chỉ : Tầng 11 tòa nhà Cát Bi Plaza, số 01 Lê Hồng Phong, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
Địa điểm quan trắc : Kho LPG Đình Vũ
Loại mẫu : Nước mặt
Ngày quan trắc : 31/03/2024
Ngày trả kết quả : 15/04/2024
Số lượng mẫu: 01

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm	QCVN 08:2023/BTNMT
			NM		GTGH ⁽¹⁾
1	pH	-	6,97	TCVN 6492:2011	6 ÷ 8,5 ⁽²⁾
2	Chất rắn lơ lửng (SS)	mg/L	9	TCVN 6625:2000	-
3	COD	mg/L	20	SMEWW 5220C:2017	≤ 20 ⁽²⁾
4	Tổng Nitơ	mg/L	2	TCVN 6638:2000	≤ 2,0 ⁽²⁾
5	Tổng Photpho	mg/L	<0,02	TCVN 6202:2008	≤ 0,5 ⁽²⁾
6	Tổng dầu, mỡ	mg/L	<0,3	SMEWW 5520.B:2017	5

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu:

+ NM : Mẫu nước mặt tại điểm gần kho. Tọa độ: X=2303069; Y=608542.

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 08:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt;

+ (1): Giá trị giới hạn-Bảng 1. Giá trị giới hạn tối đa các thông số ảnh hưởng tới sức khỏe con người;

+ (2): Mức C-Bảng 2. Giá trị giới hạn các thông số trong nước mặt phục vụ cho việc phân loại chất lượng nước sông, suối, kênh, mương, khe, rạch và bảo vệ môi trường sống dưới nước;

+ (-): Không quy định.

NGƯỜI LẬP PHIẾU

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
QA/QC

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG

Dương Thị Minh Châu

Đỗ Văn Đông

Nguyễn Thế Năng

Chú thích:

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
- Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO
(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội
ĐT: 024 32239007 Web: lienminhmoitruong.com.vn



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 02279/2024/PKQ-LMMT/24.1018

Tên khách hàng : Chi nhánh Khí Hải Phòng
Địa chỉ : Tầng 11 tòa nhà Cát Bi Plaza, số 01 Lê Hồng Phong, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
Địa điểm quan trắc : Kho LPG Đình Vũ
Loại mẫu : Nước thải
Ngày quan trắc : 31/03/2024
Ngày trả kết quả : 15/04/2024
Số lượng mẫu: 01

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm	QCVN 14:2008/ BTNMT
			NT1		Cột B
1	pH	-	7,25	TCVN 6492:2011	5 ÷ 9
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	12	TCVN 6625:2000	100
3	BOD ₅	mg/L	45	TCVN 6001-1:2008	50
4	COD	mg/L	128	SMEWW 5220C:2017	-
5	Amoni (NH ₄ ⁺ - N)	mg/L	6,13	TCVN 6179-1:1996	10
6	Nitrat (NO ₃ ⁻ - N)	mg/L	<0,01	SMEWW 4500.NO3.E:2017	50
7	Tổng Nitơ	mg/L	10,23	TCVN 6638:2000	-
8	Tổng Photpho	mg/L	1,7	TCVN 6202:2008	-
9	Tổng dầu, mỡ khoáng	mg/L	0,5	SMEWW 5520.B&F:2017	-
10	Coliform	MPN/100mL	4.900	SMEWW 9221B:2017	5.000

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu:
+ NT1: Mẫu nước thải nhà máy (NTSH). Hồ ga phía Đông Nam công ty. Tọa độ: X=2303006; Y=608350.
- Quy chuẩn so sánh:
+ QCVN 14:2008/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;
+ (-): Không quy định.

NGƯỜI LẬP PHIẾU

Dương Thị Minh Châu

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
QA/QC

Đỗ Văn Đông

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thế Năng

Chú thích:

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
- Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 02394/2024/PKQ-LMMT/24.1040

Tên khách hàng : Chi nhánh Khí Hải Phòng
Địa chỉ : Tầng 11 tòa nhà Cát Bi Plaza, số 01 Lê Hồng Phong, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
Địa điểm quan trắc : Kho LPG Đình Vũ
Loại mẫu : Không khí xung quanh
Số lượng mẫu: 01
Ngày quan trắc : 02/04/2024
Ngày trả kết quả : 17/04/2024

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm	QCVN 05:2023/ BTNMT
			KK		Trung bình 1 giờ
1	Tổng bụi lơ lửng (TSP)	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	191	TCVN 5067:1995	300
2	SO ₂	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	77,2	TCVN 5971:1995	350
3	NO ₂	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	80,8	TCVN 6137:2009	200
4	CO	$\mu\text{g}/\text{m}^3$	5.540	SOP.PT.KXQ.03	30.000

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu:
- + KK : Mẫu không khí xung quanh tại kho. Tọa độ: X=2303071; Y=608522.
- Quy chuẩn so sánh:
- + QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2024

NGƯỜI LẬP PHIẾU

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
QA/QC

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG

Dương Thị Minh Châu

Đỗ Văn Đông



Nguyễn Thế Năng

Chú thích:

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
2. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
3. Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.





CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ PTN: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 024 32239007

Web: lienminhmoitruong.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VILAS 968

Số: 02280/2024/PKQ-LMMT/24.1018

Tên khách hàng : Chi nhánh Khí Hải Phòng
Địa chỉ : Tầng 11 tòa nhà Cát Bi Plaza, số 01 Lê Hồng Phong, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
Địa điểm quan trắc : Kho LPG Đình Vũ
Loại mẫu : Nước thải
Số lượng mẫu: 01
Ngày quan trắc : 31/03/2024
Ngày trả kết quả : 15/04/2024

Stt	Thông số	Đơn vị	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm	QCVN 40:2011/ BTNMT
			NT2		Cột B
1	pH	-	7,14	TCVN 6492:2011	5,5 ÷ 9
2	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	10	TCVN 6625:2000	100
3	BOD ₅	mg/L	32	TCVN 6001-1:2008	50
4	COD	mg/L	92	SMEWW 5220C:2017	150
5	Tổng Nitơ	mg/L	25,65	TCVN 6638:2000	40
6	Tổng Photpho	mg/L	1,015	TCVN 6202:2008	6
7	Crôm (VI)	mg/L	<0,003	SMEWW 3500-Cr.B:2017	0,1
8	Crôm (III)	mg/L	<0,003	SMEWW 3113B:2017 + SMEWW 3500Cr.B:2017	1
9	Mangan (Mn)	mg/L	<0,021	SMEWW 3111B:2017	1
10	Sắt (Fe)	mg/L	0,31	TCVN 6177:1996	5
11	Asen (As)	mg/L	<0,0005	SMEWW 3114B:2017	0,1
12	Đồng (Cu)	mg/L	<0,05	SMEWW 3111B:2017	2
13	Niken (Ni)	mg/L	<0,02	SMEWW 3111B:2017	0,5
14	Kẽm (Zn)	mg/L	<0,05	SMEWW 3111B:2017	3
15	Thủy ngân (Hg)	mg/L	<0,0005	SMEWW 3112B:2017	0,01
16	Chì (Pb)	mg/L	<0,002	SMEWW 3113B:2017	0,5
17	Cadimi (Cd)	mg/L	<0,0005	SMEWW 3113B:2017	0,1
18	Tổng dầu, mỡ khoáng	mg/L	0,4	SMEWW 5520.B&F:2017	10

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu:

+ NT2: Nước thải tại điểm đầu nối vào hệ thống nước thải của KCN, phía Tây Nam, giáp đường KCN. Tọa độ: X=2303058; Y=608552.

Chú thích:

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
- Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
- Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG CAO

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ PTN: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 024 32239007

Web: lienminhmoitruong.com.vn

- Quy chuẩn so sánh:

+ QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

+ (-): Không quy định.

NGƯỜI LẬP PHIẾU

Dương Thị Minh Châu

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
QA/QC

Đỗ Văn Đông

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thế Năng

LMT

Chú thích:

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm của Khách hàng đưa đến hoặc mẫu do PTN lấy về;
2. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm;
3. Không được sao chép một phần kết quả phân tích nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Công ty.



BIÊN BẢN LẤY MẪU

Hôm nay, vào hồi.....giờ.....phút..... ngày..31..tháng..3..năm 2024

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường tại.....Khe L PG Đỉnh Vũ.....

do tổng Công ty Phi Việt Nam, yêu cầu.....

Địa chỉ:.....Đỉnh Vũ - Hải An - Hải Phòng.....

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆNKhe LPG Đỉnh Vũ.....

Đại diện: Ông (bà).....Lê Hữu Vũ.....Chức vụ: NV

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆNCty CP liên minh MT & XD.....

Đại diện: Ông (bà).....Hoàng Văn Tiến.....Chức vụ: NVQT

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

4. ĐẠI DIỆN

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà).....Chức vụ:.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường của Cơ sở như sau:

5. ĐIỀU KIỆN KHÍ HẬU TRONG QUÁ TRÌNH QUAN TRẮC, LẤY MẪU:

.....Tốt nhất.....

6. NỘI DUNG ĐO ĐẠC, LẤY MẪU:

Stt	Kí hiệu mẫu	Loại mẫu và vị trí lấy mẫu	Tọa độ	Ghi chú
1	NT1	Mẫu nước thải nhà máy (NTSH) - hồ ga phía đông nam Cty	230.3006 60.8356	
2	NM	Mẫu nước mặt tại điểm gần bờ	2303069 60.8542	
3	NT2	Nước thải tại trạm đầu nối vào hệ thống nước thải KCN phía tây nam	2303058 60.8552	



CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG

(VILAS 968 – VIMCERTS 185 – CV 2345/SYT – NVY)

Địa chỉ: Tòa nhà số 44, Galaxy 4, Phố Tố Hữu, P. Vạn Phúc, Q. Hà Đông, TP. Hà Nội

ĐT: 0981440000

Web: lienminhmoitruong.com.vn

Ghi chú:.....

.....

Việc đo đạc, lấy mẫu bắt đầu vào hồigiờ.....ngày

Đại diện: Công ty Cổ
phần Liên minh Môi
trường và Xây dựng
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện ..Khe..LPG...
...Đức...Vũ...
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện
.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện
.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

Truy
Hoàng Văn Thắng

Truy
Lê Hải Vũ

**BIÊN BẢN LẤY MẪU**

Hôm nay, vào hồi.....giờ.....phút..... ngày..2...tháng...4...năm 2024

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường tại Kho LPG Đình Vũ do Chi nhánh Khí Hải Phòng yêu cầu.

Các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN Kho LPG Đình Vũ

Đại diện: Ông (bà)..... Lê Mai Ngọc Sơn Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà)..... Chức vụ:.....

2. ĐẠI DIỆN

Đại diện: Ông (bà)..... Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà)..... Chức vụ:.....

3. ĐẠI DIỆN

Đại diện: Ông (bà)..... Chức vụ:.....

Đại diện: Ông (bà)..... Chức vụ:.....

4. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN MINH MÔI TRƯỜNG VÀ XÂY DỰNG

Đại diện: Ông (bà)..... Hoàng Văn Thắng..... Chức vụ:..... NVCS.T.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường của Cơ sở như sau:

5. ĐIỀU KIỆN KHÍ HẬU TRONG QUÁ TRÌNH QUAN TRẮC, LẤY MẪU:

..... Trời nắng, đủ ánh sáng

6. NỘI DUNG ĐO ĐẠC, LẤY MẪU:

Stt	Kí hiệu mẫu	Loại mẫu và vị trí lấy mẫu	Tọa độ	Ghi chú
1	KK	Không khí xung quanh - Mẫu Phòng khí xung quanh tại kho	2303071 608522	

